

Số: *63* /QĐ-BCĐ

Thái Bình, ngày *10* tháng *5* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số
tỉnh Thái Bình năm 2023**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBQGCDSD ngày 04/4/2023 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Thái Bình năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2734/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thái Bình; Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung thành viên Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-BCĐ ngày 20/3/2022 của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh) tại Tờ trình số 33/TTr-STTTT ngày 25/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Thái Bình năm 2023.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh; các Giám đốc Sở; Thủ trưởng ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chi tiết theo từng tháng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Các thành viên Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh Thái Bình; các Giám đốc Sở; Thủ trưởng ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Giang*

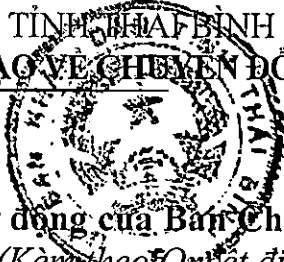
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. *12*

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Khắc Thận



KẾ HOẠCH

Hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Thái Bình năm 2023 .

(Kèm theo Quyết định số **63** /QĐ-BCĐ ngày **10** / **5** /2023
của Trưởng Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh)

I. MỤC TIÊU

Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh tập trung chỉ đạo, điều phối các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc Nghị quyết, Đề án về chuyển đổi số của tỉnh và nhiệm vụ Chính phủ, Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số giao năm 2023; trong đó ưu tiên tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc.

Năm 2023 là năm dữ liệu số quốc gia, tập trung vào thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng, cụ thể như sau:

1. Dữ liệu số

- 100% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học và các trường đang hoạt động đào tạo các trình độ cao đẳng, đại học đã tiến hành rà soát các chương trình đào tạo để xem xét bổ sung, lồng ghép nội dung, chuẩn đầu ra về dữ liệu lớn, thiết kế, phân tích, xử lý dữ liệu phù hợp với đặc thù tương ứng của từng ngành, nghề đào tạo.

- 100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, thương mại điện tử, cung cấp dịch vụ số phổ biến trên mạng Internet có thu thập dữ liệu được đánh giá an toàn thông tin và gắn nhãn tín nhiệm mạng.

2. Chính quyền số

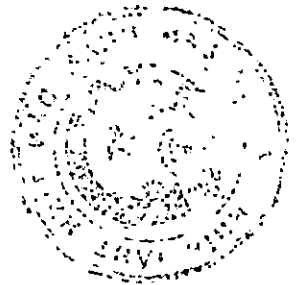
- 100% các sở, ngành, địa phương triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 40% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 30% thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, trên 60% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến, trên 30% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa.



- Phân đầu 90% tổng số hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tỷ lệ văn bản điện tử có chứng thực số và ký số đạt 97% trở lên, tỷ lệ văn bản có đầy đủ chữ ký số của cơ quan và cá nhân lãnh đạo đạt 50% trở lên.

- Phân đầu 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- 30% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Trên 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

3. Kinh tế số

- Phân đầu tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt 20%.

- Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ trên 8,5%.

- Trên 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, phân đầu 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số; trong đó trên 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng nền tảng số.

4. Xã hội số

- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên 80%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 75%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 30%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số cá nhân trên 20%.

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức khác trên 75%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa trên 30%.

- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử trên 80%.

5. An toàn, an ninh mạng

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trên 80%.

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trên 30%.

- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên 20%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản đạt trên 10%.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO TRỰC TIẾP CHỈ ĐẠO

1. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

Điều phối, đôn đốc thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh và các Kế hoạch về chuyển đổi số của tỉnh đã ban hành; chủ trì, chỉ đạo đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện phổ cập điện thoại di động thông minh và cáp quang băng rộng toàn dân; đôn đốc, hướng dẫn việc đánh giá an toàn thông tin và gán nhãn tín nhiệm mạng đối với các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, thương mại điện tử, cung cấp dịch vụ số phổ biến trên mạng có thu thập dữ liệu cá nhân.

2. Giám đốc Công an tỉnh

Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, phối hợp hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh (Đề án 06).

3. Giám đốc Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cho ý kiến về dự toán và nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên theo Công văn số 1141/UBND-VX ngày 16/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cân đối phân bổ nguồn vốn để thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ nước ngoài và các đối tác quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ.

5. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên triển khai các nhiệm vụ theo Đề án Chuyển đổi số của tỉnh Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; triển khai hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 22/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chỉ đạo, nâng cao hiệu quả hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo điện tử tỉnh; chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo được phân công trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo chỉ đạo của Trung ương; chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo thực hiện

ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại hóa các phòng họp tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh, phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; chỉ đạo chuẩn hóa quy trình ký sổ, xây dựng tính năng quản lý hồ sơ công việc.

7. Chánh Văn phòng Tỉnh ủy

Chủ trì, theo dõi việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đã đề ra tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 19/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

8. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến ứng dụng về chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, trong đó ưu tiên các nhiệm vụ có sự tham gia và đối ứng của doanh nghiệp, các công nghệ được nghiên cứu, phát triển và ứng dụng chuyển giao về chuyển đổi số và các nhiệm vụ chuyển đổi số theo ngành trên địa bàn tỉnh.

9. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, chỉ đạo triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

10. Giám đốc Sở Công Thương

Chủ trì, chỉ đạo chuyển đổi số trong lĩnh vực công thương; triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là thúc đẩy việc đưa các sản phẩm chủ lực, như: Sản phẩm OCOP, các sản phẩm công nghiệp, nông thôn tiêu biểu,... của tỉnh quảng bá, kinh doanh qua các Sàn Thương mại điện tử trong nước và quốc tế; hỗ trợ phát triển thương mại điện tử vùng nông thôn, hướng dẫn đào tạo, tập huấn kỹ năng chuyển đổi số, kỹ năng khai thác, bán hàng trên các sàn Thương mại điện tử cho các hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hộ sản xuất nông nghiệp nhằm liên kết, tiêu thụ sản phẩm.

11. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền lưu động, cổ động trực quan, trưng bày, triển lãm các hoạt động liên quan đến cải cách hành chính, chuyển đổi số; tăng cường công tác liên kết, quảng bá, giới thiệu sản phẩm du lịch. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin ứng dụng du lịch thông minh Thái Bình. Chỉ đạo hoạt động chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch của ngành trên địa bàn tỉnh.

12. Giám đốc Sở Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân; Ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh góp phần cải cách hành chính, giảm tải bệnh viện, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; triển khai hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 22/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về danh mục hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị cần thiết phục vụ triển khai các nền tảng số trong y tế.

13. Giám đốc Sở Xây dựng

Chủ trì, chỉ đạo triển khai nền tảng ứng dụng GIS trong công khai quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng.

14. Giám đốc Sở Giao thông Vận tải

Chủ trì, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành trên địa bàn tỉnh.

15. Giám đốc Sở Nội vụ

Chủ trì, chỉ đạo triển khai kết nối quản lý cán bộ, công chức của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ; các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành trên địa bàn tỉnh.

16. Giám đốc Sở Tài Nguyên và Môi trường

Chủ trì, chỉ đạo vận hành Cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành trên địa bàn tỉnh.

17. Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

18. Giám đốc Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành trên địa bàn tỉnh.

19. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, chỉ đạo các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành trên địa bàn tỉnh.

20. Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh

Chỉ đạo tuyên truyền nâng cao nhận thức chuyển đổi số, đồng thời khuyến khích chuyển đổi số của các doanh nghiệp, tổ chức trong Khu kinh tế, các khu công nghiệp.

21. Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh

Chủ trì, chỉ đạo thực hiện 100% các cuộc điều tra thống kê quốc gia bằng phiếu điện tử. Tham mưu triển khai thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã theo Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ trên hệ thống báo cáo của tỉnh. Đề xuất các giải pháp thực hiện biên soạn các chỉ tiêu chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh (chỉ tiêu chưa có trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh).

22. Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo của Bảo hiểm xã hội Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

23. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh

Chủ trì, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tổng cục Thuế trên địa bàn tỉnh.



24. Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Thái Bình

Chủ trì, chỉ đạo triển khai chuyển đổi số trong ngân hàng, thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÂN CÔNG CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO

1. Nhiệm vụ chung

- Thực hiện rà soát, cập nhật, đồng bộ, chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh lên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính tại địa chỉ <https://csdl.dichvucong.gov.vn>; kiểm thử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia; triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thường xuyên rà soát dịch vụ công trực tuyến đang thực hiện và bổ sung mới; đảm bảo mục tiêu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 40% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tăng cường thực hiện ký số văn bản điện tử trên hệ thống Mạng văn phòng điện tử liên thông.

- Tiếp nhận, giải quyết, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Thực hiện chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp trên hệ thống báo cáo của tỉnh (<https://baocao.thaibinh.gov.vn>).

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Xây dựng, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh.

- Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Danh mục cơ sở dữ liệu tỉnh Thái Bình; Kế hoạch về dữ liệu mở tỉnh Thái Bình.

- Duy trì, cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP tỉnh Thái Bình.

- Triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- Triển khai các hoạt động nâng cao năng lực phát triển và quản trị dữ liệu của tỉnh.

- Thường trực cập nhật nội dung trên chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh.

- Triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực quản lý đảm bảo tiến độ, hiệu quả theo quy định.

3. Công an tỉnh

- Tiếp tục phát huy vai trò thường trực trong tổ chức triển khai Đề án 06 phục vụ chuyển đổi số của tỉnh; tập trung khai thác tối đa vai trò của ứng dụng VNeID đảm bảo thuận lợi cho người dân sử dụng các tiện ích về y tế, giáo dục, an sinh xã hội...

- Đẩy mạnh việc thu nhận, cấp tài khoản định danh điện tử, thẻ căn cước công dân gắn chip cho công dân đủ điều kiện.

- Tuyên truyền, vận động người dân sử dụng ứng dụng VNeID và đa dạng hóa các tiện ích (sức khỏe điện tử, lý lịch tư pháp, kiến nghị phản ánh, lưu trú, tạm trú, tích hợp giấy tờ như thẻ Bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe..) để người dân tham gia sử dụng.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Triển khai nhiệm vụ: Nâng cao hiệu quả hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo điện tử tỉnh; nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ, của tỉnh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại hóa các phòng họp phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, chuẩn hóa quy trình ký số, xây dựng tính năng quản lý hồ sơ công việc.

5. Sở Xây dựng

Triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng Hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ công tác quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo quy định.

6. Sở Tư pháp

Tiếp tục thực hiện số hóa số dữ liệu hộ tịch; xây dựng Cơ sở dữ liệu về công chứng tỉnh Thái Bình theo Kế hoạch, Đề án được phê duyệt.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông; tham mưu Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh sơ kết, đánh giá trước tháng 9 năm 2023; làm cơ sở cho việc xây dựng hệ thống nông nghiệp thông minh tỉnh Thái Bình theo Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Sở Y tế

- Xây dựng kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử tại tỉnh.
- Nâng cấp hạ tầng và xây dựng nền tảng số trong y tế.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực chuyển đổi số, trong đó ưu tiên các nhiệm vụ về khoa học và công nghệ về chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, dữ liệu lớn, phân tích, xử lý dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo theo từng lĩnh vực.

- Chủ trì triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, khuyến khích các doanh nghiệp truyền thống đi đầu trong việc ứng dụng các công nghệ để tạo điều kiện thuận lợi trong chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, internet và không gian mạng.

10. Sở Công Thương

Triển khai hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

11. Sở Nội vụ

- Triển khai sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đảm bảo kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục số hóa tài liệu tại Kho Lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Bình.

- Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế, chính sách đặc thù cho lực lượng cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số và an toàn, an ninh mạng trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

12. Sở Tài nguyên và Môi trường

Vận hành, khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu đất đai, đảm bảo dữ liệu đất đai được cập nhật, chỉnh lý biến động thường xuyên, liên tục.

13. Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai đào tạo và ứng dụng kỹ năng số trong giáo dục đối với cấp phổ thông theo định hướng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

14. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Tiếp tục triển khai dịch vụ du lịch thông minh tỉnh Thái Bình.

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch: Phát triển thông tin quảng bá du lịch tỉnh; Số hóa tư liệu hiện vật trưng bày tại Bảo tàng Thái Bình.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÂN CÔNG ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, THÀNH PHỐ

1. Nhiệm vụ chung

- Triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Chỉ đạo, chịu trách nhiệm thực hiện các mục tiêu về phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn quản lý; trong đó tập trung:

+ Đẩy mạnh ký số văn bản điện tử trên hệ thống Mạng văn phòng điện tử liên thông, đặc biệt là đối với cấp xã.

+ Tiếp nhận, giải quyết, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

+ Thực hiện chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp trên hệ thống báo cáo của tỉnh (<https://baocao.thaibinh.gov.vn>).

2. Thành phố Thái Bình

Tiên phong triển khai lắp đặt mạng lưới vị trí camera giám sát an ninh trên địa bàn thành phố Thái Bình.

3. Huyện Đông Hưng

Tổ chức triển khai thực hiện nâng cao chỉ tiêu Dịch vụ công trực tuyến, phần đầu tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến đạt 80% trở lên; báo cáo kết quả trong Quý II/2023.

4. Huyện Kiến Xương

Tiên phong thực hiện triển khai ký số văn bản điện tử trên hệ thống mạng văn phòng điện tử liên thông từ cấp huyện đến cấp xã có đầy đủ chữ ký của cơ quan và cá nhân đạt từ 80% trở lên.

5. Huyện Vũ Thư

Tiên phong thực hiện triển khai ký số văn bản điện tử trên hệ thống mạng văn phòng điện tử liên thông từ cấp huyện đến cấp xã có đầy đủ chữ ký của cơ quan và cá nhân đạt từ 80% trở lên.

6. Huyện Hưng Hà

Thực hiện triển khai ký số văn bản điện tử trên hệ thống mạng văn phòng điện tử liên thông có đầy đủ chữ ký của cơ quan và cá nhân đạt từ 80% trở lên đối với cấp huyện.

7. Huyện Tiền Hải

Tổ chức triển khai đẩy mạnh chỉ tiêu tỷ lệ ký số ban hành văn bản trên Mạng văn phòng điện tử liên thông, phấn đấu văn bản có đầy đủ chữ ký số của cá nhân các đồng chí lãnh đạo và chữ ký số của cơ quan đạt 80%.

8. Huyện Quỳnh Phụ

Tiên phong trong việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về Chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên địa bàn huyện; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

9. Huyện Thái Thụy

Triển khai thí điểm công tác thông báo địa chỉ số trên địa bàn; Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý II năm 2023.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Phiên họp toàn thể của Ban Chỉ đạo

a) Họp định kỳ 01 quý/01 lần, sơ kết 6 tháng; tùy theo tình hình có thể mời thêm các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân liên quan tham dự.

b) Dự kiến thời gian các phiên họp: Tháng 3, tháng 7 (sơ kết 6 tháng), tháng 9, tháng 12 (tổng kết năm).

2. Tổ chức các Phiên họp chuyên đề đột xuất của Ban Chỉ đạo để giải quyết ngay các khó khăn, vướng mắc phát sinh

Căn cứ tình hình thực tế, trong trường hợp cần thiết, Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất tổ chức các Phiên họp chuyên đề, đột xuất của Ban Chỉ đạo để giải quyết ngay các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch

Sở Thông tin và Truyền thông (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh) xây dựng Kế hoạch, tổ chức các đoàn công tác, làm việc, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai ở các sở, ngành, địa phương; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

